

VI. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Các chỉ số đánh giá về hoạt động khoa học và công nghệ¹⁴

TT	Chỉ số đánh giá	Năm báo cáo	Năm trước liền kề năm báo cáo
1	Tỉ trọng thu khoa học-công nghệ	8.90%	5.80%
2	Số công bố khoa học/giảng viên	1.21	1.3
3	Số công bố WoS, Scopus/ giảng viên	0.4	0.5

2. Các đề tài nghiên cứu khoa học thực hiện trong năm

TT	Đề tài nghiên cứu khoa học	Số lượng	Kinh phí thực hiện trong năm
1	Đề tài cấp Nhà nước	2	663,664,595
2	Đề tài cấp bộ, tỉnh	1	1,075,375,660
3	Đề tài cấp cơ sở	15	350,406,244
4	Đề tài hợp tác doanh nghiệp (trong nước)	7	3,062,491,499
5	Đề tài hợp tác quốc tế	28	35,578,789,475
	Tổng số		40,730,727,473

3. Kết quả công bố khoa học, công nghệ

TT	Công trình công bố	Năm báo cáo	Năm trước liền kề năm báo cáo
1	Tổng số bài báo khoa học được HDGSNN công nhận không nằm trong danh mục WoS, Scopus và bằng độc quyền giải pháp hữu ích	121	109
2	Tổng số công bố WoS, Scopus tất cả các lĩnh vực	49	65
3	Tổng số sách chuyên khảo, số tác phẩm nghệ thuật và thành tích thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế	0	0
4	Tổng số bằng độc quyền sáng chế	0	0
5	Tổng số	170	174